

CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT

Đối tượng: Lớp 5 tuổi - Trung Tâm

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 09/03/2026 đến ngày 03/04/2026)

- Nhánh 1: Động vật nuôi trong gia đình (Steam: Phân loại 1 số con vật nuôi trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu (5E); Làm con gà từ các nguyên vật liệu (EDP)
- Nhánh 2: Động vật sống dưới nước
- Nhánh 3: Động vật sống trong rừng.
- Nhánh 4: Côn trùng và Chim

Lĩnh vực	Chỉ số	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất	TC1	* Phát triển vận động: - Thực hiện đúng thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh, theo nhịp bản nhạc hoặc bài hát. Bắt đầu và kết thúc đúng nhịp.	- Thực hiện các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp. + Hô hấp + Tay	<u>Thể dục sáng</u> + Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay

			<p>+ Lưng-Bụng- Lườn</p> <p>+ Chân - bật</p>	<p>tròn trước ngực, đưa lên cao.</p> <p>- Lưng, bụng, lườn:</p> <p>+ Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.</p> <p>+ Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái</p> <p>- Chân - bật:</p> <p>+ Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.</p> <p>+ Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau.</p>
TC11	- Đập và bắt được bóng bằng 2 tay (CS10)	- Trẻ thực hiện tốt vận động: + Đập bắt bóng tại chỗ	<u>Thể dục kỹ năng</u> - Đập và bắt bóng tại chỗ	
TC12	- Đi thẳng bằng được trên ghế thể dục (2mx0,25 x 0,35m) (CS11)	- Trẻ thực hiện tốt vận động: + Đi trên ghế thể dục, đầu đội túi cát.	- Đi trên ghế thể dục, đầu đội túi cát.	
TC15.2	- Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục.			

	<p>TC20.1</p> <p>TC20.2</p>	<p>- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động: + Vẽ và sao chép các chữ cái, chữ số + Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu</p>	<p>- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay: + Vẽ và sao chép các chữ cái, chữ số + Xếp chồng, lắp ráp</p>	<p>- HĐ góc KH-T-TN, XD, trò chơi thẻ ELM...</p>
	<p>TC29</p>	<p>* Dinh dưỡng và sức khỏe</p> <p>- Biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm (CS22)</p>	<p>- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm: phòng tránh những con vật nguy hiểm</p>	<p>*KNS</p> <p>- Phòng tránh những con vật nguy hiểm</p>
	<p>TC37.1</p> <p>TC37.2</p>	<p>- Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: + Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. + Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....</p>	<p>- Tập luyện thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe</p> <p>- Nhận biết một số trường khẩn cấp và gọi người giúp đỡ</p>	<p>- Đánh giá trong các hoạt động trong ngày</p>
<p>Phát triển nhận thức</p>	<p>NT8</p>	<p>- Hay đặt câu hỏi (CS112)</p>	<p>- Trẻ biết đặt câu hỏi trong các hoạt động như: Tại sao? Như thế nào?....</p>	<p>- Trong các hoạt động</p>
	<p>NT1</p>	<p>- Gọi tên con vật theo đặc điểm chung (CS92)</p>	<p>- Đặc điểm, lợi ích và tác hại của con vật. Quá trình phát triển của con vật, điều kiện sống của một số con vật</p>	<p>- Hoạt động TCS, HĐNT, trò chơi thẻ ELM, hoạt động chơi...</p> <p>*MTXQ:</p>

NT2	- Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật (CS93)		- Quá trình phát triển của con bướm
NT11	- Loại được một đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại (CS115)	- Phân loại 1 số con vật theo 2-3 dấu hiệu.	- Phân loại 1 số con vật nuôi trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu (Steam quy trình 5E)
NT21	- Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.		
NT24	- Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát (một số con vật sống trong gia đình, trong rừng...)	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật.	
NT19	- Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: trứng chìm trứng nổi, cá giấy bơi...	- Trẻ biết làm thí nghiệm về “trứng chìm, trứng nổi”, “Cá giấy bơi” và so sánh, dự đoán, nhận xét thảo luận về hiện tượng.	- Hoạt động ngoài trời
NT34	- Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 9 (CS104)	- Nhận biết nhóm có 9 đối tượng, nhận biết số 9.	- Hoạt động chơi góc KH-T-TN Toán
NT49	- So sánh, thêm bớt nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 9	- So sánh, thêm bớt nhóm đối tượng có số lượng 9	- Số 9 (tiết 2)

	NT45	- Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm	- Số 9 (tiết 3)
	NT35	- Tách 9 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm(CS105)	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	
Phát triển ngôn ngữ	NN1	- Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi (CS61)	- Trẻ nhận biết được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi	- Trong các hoạt động
	NN18	- Hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói (CS76)	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp	
	NN8	- Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày (CS66)	- Trẻ biết sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, sự vật, hoạt động, đặc điểm,...Sử dụng các từ biểu cảm hình tượng trong sinh hoạt phù hợp với ngữ cảnh	- Hoạt động TCS. Trong các hoạt động
	NN4	- Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ (CS64)	- Nghe hiểu các bài thơ, câu chuyện phù hợp với độ tuổi.	Văn học * Thơ: - Hồ trong vườn thú * Đồng dao: Con Cua mà có hai càng. * Truyện - Gà trông kiêu căng
	NN24	- Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao....	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao....	

	NN32	- Biết kể chuyện theo tranh (CS85)	- Kể chuyện theo tranh	* Truyện: - Kể chuyện sáng tạo - Góc sách truyện, hoạt động chiều....
	NN27	- Thể hiện sự thích thú với sách (CS80)	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	- Góc sách truyện, HĐNT...
	NN21	- Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh (CS79)	- Nhận dạng các chữ cái và phát âm được chính xác chữ cái đó.	- Trong các hoạt động
	NN38	- Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt (CS91)		<u>Chữ cái</u> - Làm quen chữ cái g, y - Làm quen chữ cái p, q - Trò chơi chữ cái g, y - Trò chơi chữ cái p,q
	NN37	- Trẻ biết “Viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới (CS90)	- Hướng viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới	- Tập tô chữ cái g, y - Tập tô chữ cái p, q
	NN35	- Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái;(CS88)	- Tập tô, đồ các nét chữ - Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình	- HĐ chơi góc KHTTT, HĐNT, trò chơi thẻ EL, EM
Phát triển	TM1	- Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng,	- Các hoạt động ÂN, TH.... <u>Âm nhạc</u> + Nghe hát.

thẩm mỹ		mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	- Đi câu cá - Lý hoài nam - Chú voi con ở bản đôn
	TM4	- Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc (CS99)	- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	- Góc âm nhạc, văn nghệ cuối tuần
	TM5	- Hát đúng giai điệu của bài hát trẻ em (CS100)	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	+ Hát, vận động. - Chú mèo con
	TM6	- Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (CS101)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc.	- Bắc kim thang - Biểu diễn cuối chủ đề + TC âm nhạc
	TM14	- Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn		- Vòng tròn tiết tấu - Giai điệu của giấy - Tiết tấu vui nhộn
	TM8	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- HDC góc tạo hình, HĐNT, * Tạo hình
	TM9	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		- Vẽ côn trùng theo bóng

	TM10	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		- Tạo hình động vật biển từ đất nặn
	TM11	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối		
	TM7	Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản (CS102)	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	- Làm con gà từ các nguyên vật liệu (quy trình EDP)
	TM15	- Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình (CS103)	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	
	TM12	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng, bố cục.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục.	
	TM16	- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- Đặt tên cho sản phẩm của mình	
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	TCKNXH 13	- Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè (CS37)	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, an ủi, chia vui... với bạn	- Các hoạt động trong ngày
	TCKNXH 24	- Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn (CS45)		Góc XD: - Xây trang trại chăn nuôi. - Xây vườn bách thú. - Xây ao cá - Xây trang trại nuôi ong. Góc PV:

TCKNXH 23	- Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi (CS44)		- Gia đình, bán hàng - Gia đình – bác sỹ thú y - Quán nước mật ong
TCKNXH 14	- Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp (CS38)	- Trẻ biết thể hiện sự thích thú trước cái đẹp	Âm nhạc: Hát, biểu diễn 1 bài hát có trong chủ đề.
TCKNXH 4	- Đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân (CS30)	- Mạnh dạn, tự tin, bày tỏ ý kiến, đề xuất trò chơi	Sách truyện: Quan sát tranh ảnh, đọc thơ, sưu tầm tranh ảnh, làm sách, kể truyện, đọc sách về động vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng và Chim.
TCKNXH 28	- Trao đổi ý kiến của mình với các bạn (CS49)		Tạo hình: Vẽ, nặn, xếp hình, cắt, xé dán, làm con vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng và Chim, tổ chim... bằng các nguyên vật liệu.
TCKNXH 30	- Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn (CS51)	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận	Khám phá khoa học - Thiên nhiên: Tạo nhóm, thêm bột, chia nhóm trong phạm vi 9, tạo ra số đã học bằng các nguyên vật liệu khác nhau. Vẽ, sao chép, tạo chữ cái đã học từ nguyên liệu khác nhau.
TCKNXH 15	- Thích chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc (CS 39)	- Bảo vệ, chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc.	- Tìm hiểu về các con vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng và Chim

				- Chăm sóc cây cảnh, con vật nuôi
--	--	--	--	-----------------------------------

TỔ CHUYÊN MÔN

Nga

Hoàng Thị Thúy Nga

NGƯỜI LẬP

Hà

Hoàng Thị Hà

Nga

Vũ Thị Nga